TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2025/ HS-ST
Ngày: 26/3/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU – TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngà;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Lành và bà Lê Thị Toan;
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Nhớ.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS ngày 17/02/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 21/2025/QĐST-HS ngày 05/3/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Long T (tên gọi khác: không), sinh ngày 10/8/1992, tại Hưng Yên; giới tính: Nam; nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Vật lý trị liệu; con ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; bị cáo có vợ là Hoàng Thị T1, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 02 con, sinh năm 2012 và năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2024 đến ngày 24/11/2024, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực P, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác:

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1993; địa chỉ: A T, tổ D, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1970; địa chỉ: Tổ E, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt
- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1970. Địa chỉ: tổ D, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2024, Nguyễn Long T đến làm thuê cho bà Nguyễn Thị T2 (sinh năm 1993) tại tiệm chăm sóc sức khỏe và làm đẹp "T1 vật lý trị liệu và B" ở A đường T, Tổ D, phường T, thành phố P. Trong quá trình làm việc và ở lại tiệm của bà T2, T thấy bà T2 sơ hở trong việc quản lý xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH150I, biển số 81E1-168.00 nên đã nảy sinh ý định trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 23 giờ ngày 15/11/2024, sau khi dọn dẹp tiệm xong, T thấy bà T2 đi ăn khuya cùng bạn và bấm ổ khóa số cửa ngoài, xe mô tô biển số 81E1-168.00 dựng trong phòng khách nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T đi lên phòng ngủ của bà T2 trên tầng 2, lục tìm thì lấy được 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 remote xe mô tô biển số 81E1-168.00 của bà T2 để trong túi xách gần cửa ra vào phòng ngủ rồi đi xuống tầng 1, T luồn tay mở ổ khóa số cửa chính rồi dắt xe mô tô ra ngoài. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 81E1-168.00 đi đến phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định để tìm người bán. Đến 19 giờ ngày 16/11/2024, khi T đang tìm người để bán xe mô tô biển số 81E1-168.00 thì bị Công an phường N phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Thu giữ của Nguyễn Long T gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 xe mô tô biển số 81E1-168.00.

Qua định giá, tại Bản kết luận định giá tài sản số 207/KL-HĐĐGTS ngày 20/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự TP ., kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150I, màu trắng - đen, biển số 81E1-168.00, có trị giá 63.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS, ngày 06/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố PleiKu đã truy tố bị cáo Nguyễn Long T về tội: *"Trộm cắp tài sản",* theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Long T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Long T mà bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 50; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Long T từ: 02(hai) năm 06(sáu) tháng đến 03(ba) năm tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Bị cáo Nguyễn Long T không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

- Đối với tài sản đã thu giữ trong quá trình điều tra bị hại đã được nhận lại và không yêu cầu bị cáo về trách nhiệm dân sự. Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Long T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Long T đã nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt của chị Nguyễn Thị T2, chị Bùi Thị H và chị nguyễn Thị H1 không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai người bị hại; kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự; biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 16/11/2024, tại tiệm C và làm đẹp "T1 vật lý trị liệu và B" ở số A đường T, Tổ D, phường T, thành phố P, lợi dụng sự sơ hở của chị Nguyễn Thị T2 trong việc quản lý tài sản, bị cáo Nguyễn Long T đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150I, màu trắng - đen, biển số 81E1-168.00, trị giá 63.000.000 đồng. Khi bị cáo điều khiển chiếc xe biển số 81E1-168.00 đến phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định để tìm người tẩu tán tài sản thì đến 19 giờ ngày 16/11/2024 bị cáo Nguyễn Long T bị giữ trong trường hợp khẩn cấp cùng tang vật. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Có tổ chức;

b) Có tính chất chuyên nghiệp;

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

..."

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", người bị hại cũng đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp

dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, phấn đấu trở thành một công dân tốt cho xã hội.

Để có một mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Long T, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo T không tiền án, tiền sự; tuy nhiên bản chất tham lam lợi dụng lòng tin của người khác không cảnh giác, bị cáo lén lút chớp ngay cơ hội để chiếm đoạt tài sản và đây cũng là mối lo lắng của nhân dân; vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật, lao động chân chính và nhằm trấn an dư luận, cho nhân dân yên tâm làm ăn sinh sống, mặt khác là để răn đe cho những ai đang và có ý định xem thường pháp luật.

[3]. Bị cáo Nguyễn Long T không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi nhận lại tài sản, chị Nguyễn Thị T2 không có yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5].Về án phí: Bị cáo Nguyễn Long T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Long T phạm tội: *"Trộm cắp tài sản".*

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Long T 02(hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2024 bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 *(Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án)* và Danh mục án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Long T phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (26/3/2025), bị cáo Nguyễn Long T có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Quyết định, bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và

Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
-VKS TP PleiKu;
-Phân trại tạm giam khu vực PleiKu;
-Chi cục THA D.S TP Pleiku;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
-Lưu HS/HS.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị N1

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS TP PleiKu;
- Công an TP PleiKu;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-Chi cục THA D.S TP Pleiku;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
-Lưu HS/HS.

Nguyễn Thị Ngà